

Số: 69 /2020/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của  
Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ 17 văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, cụ thể như sau:

1. Quyết định số 2558/2004/QĐ-UB ngày 02/8/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định giá dịch vụ du lịch bằng voi phục vụ khách tham quan và giá vé vào khai thác dịch vụ chụp ảnh lưu niệm cho khách tham quan ở các khu du Di tích lịch sử văn hóa Huế.

2. Quyết định số 442/2005/QĐ-UBND ngày 24/01/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định đường một chiều trong thành phố Huế.

3. Chỉ thị số 32/2006/CT-UBND ngày 14/8/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giảm văn bản, giấy tờ hành chính trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước.

4. Chỉ thị số 32/2007/CT-UBND ngày 20/7/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

5. Quyết định số 675/2008/QĐ-UBND ngày 25/3/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Quyết định số 682/2008/QĐ-UBND ngày 25/3/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện.

7. Quyết định số 782/2008/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chế độ phụ cấp cho nhân viên thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

8. Quyết định số 889/2009/QĐ-UBND ngày 29/4/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung khoản 8, Điều 1 Quyết định số 675/2008/QĐ-UBND ngày 25/3/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Quyết định số 2810/2009/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp biển số nhà.

10. Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 04/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

11. Quyết định số 44/2011/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô áp dụng trên địa bàn tỉnh.

12. Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND ngày 19/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

13. Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 17/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

14. Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 14/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

15. Quyết định số 89/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Thừa Thiên Huế.

16. Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 09/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định giá dịch vụ đo đạc lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

17. Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Ủy ban nhân dân về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 09/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định giá dịch vụ đo đạc lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2021.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP; các CV;  
Các Phòng, Ban, Trung tâm;  
Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**